

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 01 năm 2024



**BIÊN BẢN NIÊM YẾT**  
**Về việc công khai Quyết toán thuế Thu nhập cá nhân năm 2023**

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 00 phút giờ ngày 22 tháng 01 năm 2024, tại văn phòng Trường THPT Cẩm Lệ. Lãnh đạo trường THPT Cẩm Lệ tổ chức họp thống nhất để niêm yết công khai Quyết toán thuế Thu nhập cá nhân năm 2023.

**Thành phần lập biên bản:**

- |                               |                       |
|-------------------------------|-----------------------|
| 1- Đ/c: Nguyễn Phước          | - Hiệu trưởng         |
| 2- Đ/c: Nguyễn Văn Đông       | - Phó Hiệu trưởng     |
| 3- Đ/c: Đoàn Hiếu Mến         | - Phó Hiệu trưởng     |
| 4- Đ/c: Trần Thị Phương Chi   | - Chủ tịch Công đoàn  |
| 5- Đ/c: Nguyễn Thị Mai Anh    | - TB Ban Thanh tra ND |
| 6- Đ/c: Lê Nguyễn Phương Trâm | - Kế toán             |
| 7- Đ/c: Trương Văn Cường      | - Giáo viên - Thư ký  |

**Nội dung:**

Trường THPT Cẩm Lệ đã tiến hành niêm yết công khai Quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2023 như sau:

- Số lao động: 82 người.
- Tổng số thu nhập chịu thuế trả cho cá nhân: 7.390.712.167 đồng
- Tổng thu nhập chịu thuế trả cho cá nhân thuộc diện phải khấu trừ: 0 đồng
- Tổng số thuế TNCN đã khấu trừ: 0 đồng

Quyết toán thuế TNCN năm 2023 đã được Lãnh đạo nhà trường thông qua tới 100% cán bộ, giáo viên trong Hội đồng nhà trường.

Thực hiện niêm yết công khai Quyết toán thuế TNCN năm 2023 của Trường THPT Cẩm Lệ. Niêm yết tại nơi thuận tiện cho mọi người trong cơ quan, đơn vị biết.

Biên bản được niêm yết công khai tại trường trong 30 ngày liên tục từ ngày 22/01/2024 đến hết ngày 20/02/2024.

Biên bản lập xong hồi 16 giờ 00 phút cùng ngày, những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

**THƯ KÝ**



**Trương Văn Cương**

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Phước**

## TỜ KHAI QUYẾT TOÁN THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công)

[01] Kỳ tính thuế: Năm 2023

[02] Lần đầu:  [03] Bổ sung lần thứ:

[04] Tổ chức có quyết toán thuế theo uỷ quyền của cá nhân được điều chuyển từ tổ chức cũ đến tổ chức mới do tổ chức cũ thực sấp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp hoặc điều chuyển trong cùng hệ thống

[05] Tên người nộp thuế: **Trường THPT Cẩm Lệ**

[06] Mã số thuế: 

0	4	0	1	4	9	7	6	7	8
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

[07] Địa chỉ: Phường Hoà Thọ Đông

[08] Quận/Huyện: Quận Cẩm Lệ [09] Tỉnh/Thành phố: Đà Nẵng

[10] Điện thoại: 02363676362 [11] Fax: [12] Email:

[13] Tên đại lý thuế (nếu có):

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: Ngày:

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam (VNĐ)

STT	Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số người/ Số tiền
1	<b>Tổng số người lao động:</b>	[16]	Người	<b>82</b>
	Trong đó: Cá nhân cư trú có hợp đồng lao động	[17]	Người	82
2	<b>Tổng số cá nhân đã khấu trừ thuế [18]=[19]+[20]</b>	[18]	Người	
2.1	Cá nhân cư trú	[19]	Người	
2.2	Cá nhân không cư trú	[20]	Người	
3	Tổng số cá nhân thuộc diện được miễn, giảm thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần	[21]	Người	
4	<b>Tổng số cá nhân giảm trừ gia cảnh</b>	[22]	Người	
5	<b>Tổng thu nhập chịu thuế trả cho cá nhân [23]=[24]+[25]</b>	[23]	VNĐ	<b>7.390.712.167</b>
5.1	Cá nhân cư trú	[24]	VNĐ	7.390.712.167
5.2	Cá nhân không cư trú	[25]	VNĐ	
5.3	Trong đó: Tổng thu nhập chịu thuế từ tiền phí mua bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm không bắt buộc khác của doanh nghiệp bảo hiểm không thành lập tại Việt Nam cho người lao động	[26]	VNĐ	
6	<b>Trong đó tổng thu nhập chịu thuế được miễn theo quy định của Hợp đồng đầu khí</b>	[27]	VNĐ	
7	<b>Tổng thu nhập chịu thuế trả cho cá nhân thuộc diện phải khấu trừ thuế [28]=[29]+[30]</b>	[28]	VNĐ	
7.1	Cá nhân cư trú	[29]	VNĐ	
7.2	Cá nhân không cư trú	[30]	VNĐ	
8	<b>Tổng số thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ [31]=[32]+[33]</b>	[31]	VNĐ	
8.1	Cá nhân cư trú	[32]	VNĐ	
8.2	Cá nhân không cư trú	[33]	VNĐ	
8.3	Trong đó: Tổng số thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ trên tiền phí mua bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm không bắt buộc khác của doanh nghiệp bảo hiểm không thành lập tại Việt Nam cho người lao động	[34]	VNĐ	

## II. NGHĨA VỤ QUYẾT TOÁN THAY CHO CÁ NHÂN

STT	Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số người/ Số tiền
1	Tổng số cá nhân ủy quyền cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập quyết toán <sup>thay</sup>	[35]	Người	
2	Tổng số thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ	[36]	VND	
	Trong đó: Số thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ tại tổ chức trước khi điều chuyển (trường hợp có đánh dấu vào chỉ tiêu [04])	[37]	VND	
3	Tổng số thuế thu nhập cá nhân phải nộp	[38]	VND	
4	Tổng số thuế thu nhập cá nhân được miễn do cá nhân có số thuế còn phải nộp sau ủy quyền quyết toán từ 50.000 đồng trở xuống	[39]	VND	
5	Tổng số thuế thu nhập cá nhân còn phải nộp [40] = ([38] - [36] - [39]) > 0	[40]	VND	
6	Tổng số thuế thu nhập cá nhân đã nộp thừa [41] = ([38] - [36] - [39]) < 0	[41]	VND	

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024

**NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc  
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**  
(Chữ ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)



**Ghi chú:**

- Kỳ tính thuế tại chỉ tiêu [01] trong mọi trường hợp quyết toán thuế TNCN của tổ chức, cá nhân trả thu nhập là theo năm dương lịch.
- Tổ chức trả thu nhập khi quyết toán thuế TNCN chỉ phải khai thông tin tổng hợp tại Tờ khai này mà không phải khai vào Bảng kê 05-1/BK-TNCN đối với các cá nhân sau đây: Cán bộ, công chức có hệ số lương quy định tại bảng lương ban hành kèm theo Quyết định số 128/QĐ/TW ngày 14/12/2004 của Ban bí thư Trung ương Đảng; bảng lương ban hành kèm theo Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bậc 3 Bảng 1 chuyên gia cao cấp, mức 1 - 2 Bảng lương cấp bậc quân hàm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ.